

Số: 1395/BC-UBND

An Giang, ngày 20 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Đề án nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu của
hợp tác xã nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long,
tại tỉnh An Giang giai đoạn 2023-2024**

Căn cứ Công văn số 8456/BNN-KTHT ngày 11/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo 02 năm thực hiện Đề án nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long;

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo kết quả thực hiện Đề án nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long, tại tỉnh An Giang giai đoạn 2023-2024 (gọi tắt là Đề án); nội dung cụ thể như sau:

I. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp:

Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 854/QĐ-TTg ngày 19/7/2022 về phê duyệt Đề án nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn 2021-2025, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch số 1949/QĐ-BNN-KTHT ngày 18/5/2023 về triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định 854/QĐ-TTg ngày 19/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ; ngày 06/7/2023, UBND tỉnh An Giang đã ban hành Kế hoạch số 579/KH-UBND về triển khai Quyết định số 854/QĐ-TTg ngày 19/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn 2021-2025.

Theo đó, tỉnh An Giang đã chỉ đạo các ngành ưu tiên bố trí nguồn kinh phí, sử dụng kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan về hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp (HTXNN) để thực hiện Đề án; cũng như phân công trách nhiệm cụ thể cho các cấp, các ngành và địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án. Cụ thể, đã thực hiện lồng ghép nội dung Đề án này thông qua các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch như:

- Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

- Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án Phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển HTXNN tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025;

- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2881/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 29/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh về phát triển cơ giới hóa các ngành hàng nông nghiệp chủ lực của tỉnh giai đoạn từ nay đến năm 2030;

- Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh về tham gia thực hiện Dự án khu vực “Các Trung tâm đổi mới Sáng tạo Xanh” tỉnh An Giang;

- Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch hoàn thiện mô hình hợp tác xã kiểu mới của tỉnh An Giang tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025”;

- Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt tiếp nhận dự án “Chuyển đổi chuỗi giá trị lúa gạo ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long”;

- Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030 tại An Giang;

- Kế hoạch số 722/KH-UBND ngày 19/7/2024 của UBND tỉnh về phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2024-2025;

- Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025;

Ngoài ra, hàng năm của các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các chương trình, đề án có liên quan về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đã lồng ghép các hoạt động cụ thể thực hiện Đề án này.

II. Kết quả thực hiện Đề án:

1. Tình hình thích ứng với biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp tỉnh An Giang

a) Tình hình phát triển HTXNN tỉnh An Giang:

Toàn tỉnh hiện có 229 HTXNN, với 179 HTXNN đang hoạt động với khoảng 10.900 thành viên, có 02 Liên hiệp HTXNN và 1.193 tổ hợp tác hoạt động trong

nông nghiệp; trong đó, các HTXNN ngưng hoạt động, tạm ngưng hoạt động đang củng cố, nâng chất và thực hiện thủ tục giải thể theo kế hoạch.

- Về trình độ học vấn, chuyên môn của nhân sự quản lý điều hành HTXNN: hiện tại, toàn tỉnh có 878 người là nhân sự quản lý, điều hành HTX, chiếm khoảng 08% trong tổng số thành viên HTXNN đang hoạt động; trong đó, có 229 người có trình độ từ đại học trở lên (chiếm khoảng 26,08% so tổng số nhân sự quản lý, điều hành HTX), 22 người đạt trình độ cao đẳng (chiếm 2,51%), có 68 người đạt trình độ trung cấp, sơ cấp (chiếm 7,74%), nhân sự còn lại có trình độ tốt nghiệp trung học phổ thông trở xuống.

- Về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTXNN năm 2023: Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTXNN là 1.216 người; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTXNN là 38 triệu đồng/người/năm; doanh thu bình quân HTXNN khoảng là 4.540 triệu đồng/năm; lợi nhuận trung bình HTXNN là 97,46 triệu đồng/năm.

- Về HTXNN ứng dụng công nghệ cao, tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp, chuyển đổi số nông nghiệp: có 36 HTX có ứng dụng công nghệ cao, khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, 20 HTX ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất (chủ yếu là ứng dụng phần mềm kế toán HTX); có 08 HTXNN có sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.

b) Hoạt động hỗ trợ HTXNN thích ứng với biến đổi khí hậu:

Những năm gần đây, dưới tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng, tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh diễn biến ngày càng phức tạp, bất thường, ảnh hưởng lớn đến môi trường, đời sống và hoạt động sản xuất của nhân dân. Đặc biệt, trong sản xuất nông nghiệp, tác động của biến đổi khí hậu đã làm ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng, phát triển, khả năng kháng bệnh của cây trồng, quá trình sinh trưởng, sinh sản của vật nuôi, nhiều dịch bệnh xuất hiện gây hại cho cây trồng, vật nuôi; điển hình là bệnh muỗi hành, cháy bìa lá, đạo ôn lá, lem lép hạt, vàng lá chín sớm trên cây lúa, dễ lan truyền dịch tả,... làm suy giảm năng suất, sản lượng cây trồng, vật nuôi, gây thiệt hại về kinh tế và trực tiếp ảnh hưởng đến thu nhập, chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Trước những diễn biến thất thường của thời tiết, để giúp HTX thích ứng và tăng cường khả năng thích ứng với những thay đổi này; tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo đồng bộ trong hệ thống chính trị, triển khai các giải pháp và phương án ứng phó với biến đổi khí hậu, đặc biệt là công tác theo dõi, cảnh báo, dự báo thay đổi của thời tiết, thủy văn, xâm nhập mặn tại một số điểm tiếp giáp với tỉnh Kiên Giang; qua đó, khuyến cáo các tổ chức (HTX, tổ hợp tác), nông dân chịu tác động trực tiếp từ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, thực hiện biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm tiếp tục ổn định, phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh đó, tỉnh cũng đang triển khai thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ khuyến nông cộng đồng theo Quyết định số 1094/QĐ-BNKN ngày 25/03/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chỉ đạo thành lập các tổ khuyến nông cộng đồng tại 11 huyện, thị xã, thành phố để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phát triển HTXNN trong giai đoạn mới; hỗ trợ HTXNN hình thành vùng nguyên liệu tập trung tham gia Đề án phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tại tỉnh An Giang.

Theo đó, trong thời gian vừa qua, các HTXNN tỉnh An Giang đã từng bước thay đổi tư duy, tập quán sản xuất kiểu cũ, truyền thống, tích cực tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu, tiếp nhận và ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ, kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp như: lựa chọn giống cây trồng, vật nuôi có sức đề kháng, sức chống chịu tốt, phù hợp với điều kiện thời tiết, thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, thực hiện cơ giới hóa đồng bộ trên đồng ruộng, ứng dụng các chương trình 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, 1 phải 6 giảm, ứng dụng hệ thống tưới tiêu nước tiết kiệm (tưới tự động, tưới khô xen kẽ), ứng dụng phần mềm nhật ký sản xuất theo dõi quá trình canh tác, ứng dụng biến tần trong điều khiển hệ thống tưới, bơm nước, các mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, theo tiêu chuẩn chất lượng (SRP, IPM, Việt Gap, Global Gap,...), tận dụng phụ phẩm từ rơm rạ để phát triển sinh kế và tái sản xuất phân hữu cơ, tham gia quảng bá sản phẩm, giao dịch mua bán trên sàn thương mại điện tử, tăng cường thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp với doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài tỉnh,...từ đó, các HTXNN tỉnh An Giang đã dần dần thích ứng cơ bản được với những tác động, ảnh hưởng của tình hình biến đổi khí hậu như hiện nay.

2. Công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về tác động của biến đổi khí hậu và biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu

Để nâng cao nhận thức của HTXNN và người dân về tác động của biến đổi khí hậu và giải pháp góp phần hạn chế ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX, cũng như hoạt động sinh kế của người dân; tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức truyền thông, thực hiện lồng ghép tuyên truyền nội dung của Đề án nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn 2021-2025 vào triển khai nhiệm vụ chính trị thường xuyên của cơ quan, đơn vị hàng năm. Sau gần 02 năm thực hiện (2023-2024), công tác truyền thông trên địa bàn tỉnh An Giang đã đạt được các kết quả như sau:

- Triển khai rộng rãi Đề án và các nội dung liên quan về tác động, biện pháp thích ứng biến đổi khí hậu đến toàn thể nhân dân trên địa bàn, thông qua nhiều hình thức đa dạng như: trực tiếp (hội nghị, hội thảo, tọa đàm), trực tuyến, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang, phát thanh ở địa phương,

bản tin, các trang mạng xã hội (zalo, facebook), mạng lưới các Tổ công nghệ số cộng đồng tại khóm, ấp,... Với nhiều nội dung phong phú xoay quanh chủ đề về biến đổi khí hậu, điển hình: Đề án nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn 2021-2025; Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến nền nông nghiệp Việt Nam và thực trạng về vấn đề liên kết tiêu thụ nông sản; thực trạng ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến tình hình sản xuất nông nghiệp khu vực Đồng bằng sông Cửu Long; vai trò của Hội nông dân trong tham gia phát triển kinh tế hợp tác trong nông nghiệp, An Giang vận hành, đưa vào sử dụng dự án xây dựng hệ thống thủy lợi vùng cao thích ứng biến đổi khí hậu ở vùng Bảy Núi; sản xuất lúa theo hướng hữu cơ - hướng đến nền nông nghiệp sạch, bền vững.

- Về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai đến HTXNN và người dân: thông qua Đài Khí tượng thủy văn tỉnh, lũy kể đến nay, tỉnh đã phát hành tổng số 1.389 bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ; quan trắc và công bố chất lượng nước tại 67 điểm trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các địa phương thông tin rộng rãi đến HTXNN và người dân nhằm giúp các đối tượng chủ động kế hoạch sản xuất nông nghiệp theo định hướng kế hoạch chung của tỉnh.

- Về tổ chức tuyên truyền: từ năm 2023- 2024, toàn tỉnh đã tổ chức thực hiện 788 cuộc tuyên truyền cho khoảng 24.140 người tham dự (trong đó: Hội nghị là 129 cuộc, Hội thảo là 658 cuộc, Tọa đàm là 01 cuộc), triển khai lồng ghép nội dung Đề án nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu của HTXNN vùng đồng bằng sông Cửu Long trong thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phát triển HTXNN về nâng cao năng lực quản trị, điều hành HTX, chuyển giao và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, xúc tiến thương mại kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, chuyển đổi các mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ số, kỹ thuật mới, chuyển đổi sản xuất theo hướng xanh, sạch và phát triển bền vững, kiến thức về sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm,...

Ngoài ra, năm 2024, tỉnh đã tổ chức 01 Hội thảo khoa học “*Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong doanh nghiệp và hợp tác xã tỉnh An Giang*”, nhằm đánh giá kết quả hoạt động khoa học công nghệ trong hỗ trợ phát triển công nghệ và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, HTX; khảo sát nhu cầu ứng dụng công nghệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, HTX; và giới thiệu các chương trình, kết quả nghiên cứu khoa học liên quan phát triển công nghệ và chuyển đổi số, hỗ trợ kết nối nhà khoa học, đơn vị nghiên cứu với các doanh nghiệp, HTX. Hội thảo được tổ chức tại thành phố Long Xuyên, với sự tham gia của 122 đại biểu đến từ HTX, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

3. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ HTXNN và các thành viên HTXNN

- Về hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực quản trị, điều hành HTXNN:

+ Hỗ trợ đào tạo dài hạn trình độ từ trung cấp đến đại học cho thành viên, người lao động của HTXNN: đã triển khai văn bản tiếp nhận hỗ trợ kinh phí đào tạo năm 2024; dự kiến sẽ hỗ trợ 05 người là thành viên, người lao động của 05 HTXNN (đã được hỗ trợ từ năm 2023 và tiếp tục hỗ trợ năm 2024).

+ Hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp HTXNN: hỗ trợ 45 người là thành viên, người lao động của các HTXNN tham gia khoá đào tạo trình độ sơ cấp kế toán HTXNN và kiểm soát HTXNN do Trường Trung cấp nghề và Đào tạo Cán bộ hợp tác xã Miền nam tổ chức.

+ Ngoài ra, tỉnh đang triển khai chính sách hỗ trợ HTXNN trả lương lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc tại HTXNN, nhằm giúp HTX bổ sung lực lượng trẻ có trình độ chuyên môn cao, giữ vị trí chủ chốt trong HTX, để hỗ trợ Hội đồng quản trị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX: lũy kế đến nay, đã hỗ trợ **38** HTXNN trả lương lao động trẻ về làm việc tại HTX, đạt khoảng 63,33% so kế hoạch giai đoạn (60 HTXNN).

- Về bồi dưỡng, tập huấn chuyên đề bổ trợ nâng cao trình độ kiến thức cho thành viên, người lao động của HTXNN:

+ Tập huấn nâng cao năng lực quản trị, điều hành HTXNN: đã tổ chức 13 lớp bồi dưỡng tập huấn cho khoảng 460 người là thành viên, người lao động của các HTXNN, với các chuyên đề về phổ biến quy định pháp luật của Luật Hợp tác xã 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các kiến thức về công tác lập kế hoạch, quản trị điều hành, quản trị sản xuất trong HTX; từng bước giúp HTXNN thay đổi tư duy, nhận thức và chủ động xây dựng phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả theo cơ chế thị trường, để thích ứng được với những rủi ro và tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu.

+ Tập huấn phát triển vùng sản xuất chuyên canh rau màu, cây ăn trái: đã tổ chức 73 lớp cho khoảng 2.190 lượt nông dân là thành viên HTX, tổ hợp tác, nông dân sản xuất nông nghiệp giỏi trên địa bàn tham dự; thông qua tập huấn đã cung cấp cho nông dân kiến thức về kỹ thuật canh tác theo hướng an toàn, IPHM, theo hướng hữu cơ gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm,... qua đó, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu cây trồng, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp và thu nhập cho nông dân.

+ Tập huấn cấp mã số vùng trồng rau màu, cây ăn trái, lúa: đã tổ chức 108 lớp tập huấn cho 3.240 nông dân, doanh nghiệp và HTXNN trong việc tuân thủ quy định về điều kiện của vùng trồng, quy định cấp mã số vùng trồng và trình tự đăng ký hồ sơ đề nghị cấp mã số, nhật ký điện tử,...

+ Tập huấn về ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng (SRP, VietGap, GlobalGap):

đã tổ chức 153 lớp tập huấn cho khoảng 4.620 lượt nông dân là thành viên, người lao động của HTX, THT tham gia các mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn bền vững, mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ, ứng dụng tổng hợp tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất lúa thương phẩm, lúa giống cấp xác nhận, áp dụng công nghệ sinh thái (ruộng lúa bờ hoa),...

+ Tập huấn về quản lý rơm rạ, tận dụng phụ phẩm từ sản xuất nấm và làm phân ủ rơm rạ: đã tổ chức 25 lớp tập huấn cho 750 lượt nông dân của các HTXNN ở các huyện Tri Tôn, Châu Phú, Phú Tân, Thoại Sơn, Chợ Mới và Châu Thành.

+ Tập huấn nông dân tham gia mô hình thực hiện hỗ trợ cho người trồng lúa: đã tổ chức 96 lớp tập huấn cho khoảng 2.880 nông dân tham dự; trong đó, triển khai các nội dung như: giới thiệu nội dung Đề án phát triển bền vững một triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long; hướng dẫn áp dụng các gói kỹ thuật về canh tác lúa đảm bảo sản xuất bền vững, giảm phát thải và thích ứng với biến đổi khí hậu; hoàn thiện các quy trình xử lý rơm rạ, chuyển giao cho hộ nông dân,...

+ Tập huấn kỹ thuật sản xuất giống: đã tổ chức 02 lớp tập huấn cho nông dân về kỹ thuật sản xuất giống, chia sẻ kinh nghiệm của HTX tham gia thực hiện mô hình và Hội thảo đầu bờ tại HTXNN Bình Đức (huyện Châu Phú).

+ Tập huấn chuyên đề lớp học kinh doanh cho nông dân (FBS): lũy kế đến cuối năm 2024 tổ chức 95 lớp học kinh doanh cho nông dân, với 2.800 nông dân là thành viên, người lao động của HTXNN tham dự, qua đó, cung cấp kiến thức cơ bản cho nông dân về kinh doanh, quản lý tài chính, tín dụng nông nghiệp, quản trị rủi ro và bảo hiểm nông nghiệp, nhằm giúp nông dân thay đổi nhận thức, tư duy từ sản xuất nông nghiệp đơn thuần sang làm kinh tế nông nghiệp; chủ động lựa chọn giải pháp phù hợp, có quyết định đúng đắn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của chính mình để từng bước tích lũy, vươn lên làm giàu, đủ nguồn lực để ứng phó với biến đổi khí hậu...

4. Kết quả hỗ trợ HTXNN chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh với biến đổi khí hậu, liên kết chuỗi giá trị.

a) Thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ; chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ:

- Thực hiện định hướng nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ về hỗ trợ HTX ứng dụng và chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học, kỹ thuật và đổi mới công nghệ mới hiệu quả để nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh cho sản phẩm. Tỉnh An Giang chỉ đạo các cấp, các ngành, các tổ chức nghiên cứu, đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, nghiên cứu quy trình sản xuất, mô hình ứng dụng,... của các HTXNN, đơn vị, địa phương.

Giai đoạn 2023-2024, tỉnh đã phối hợp với các Viện, Trường, nhà khoa học trong và ngoài tỉnh tổ chức thực hiện 49 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở.

Trong đó, có 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sự tham gia, phối hợp của hợp tác xã; các nhiệm vụ tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp đặc trưng gắn với việc hình thành các hợp tác xã sản xuất và xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ cho sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh. Đồng thời, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ đã hướng dẫn và hỗ trợ hợp tác xã thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trong sản xuất và phát triển sản phẩm; góp phần nâng cao năng lực quản trị, kinh doanh của HTXNN, khuyến khích HTXNN tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu, cụ thể:

(1) Đề tài “*Xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu phục vụ đề án xây dựng và phát triển thương hiệu gạo An Giang tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang*” do Viện Nghiên cứu nông nghiệp công nghệ cao Đồng bằng sông Cửu Long thực hiện, nhằm lựa chọn giống lúa đặc thù cho gieo trồng tại vùng nguyên liệu đáp ứng yêu cầu của Đề án thương hiệu gạo tỉnh An Giang.

(2) Đề tài “*Nghiên cứu giải pháp chuyển đổi số của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh An Giang*” đang được triển khai thực hiện và bước đầu đã đạt được một số kết quả: xây dựng được 03 mô hình chuyển đổi số điểm trong HTX, doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh An Giang thuộc 03 khu vực kinh tế: nông nghiệp, công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ.

- Về triển khai Dự án “*Chuyển đổi chuỗi giá trị lúa gạo ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long*”: Ngày 11/12/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2014/QĐ-UBND phê duyệt tiếp nhận Dự án; theo đó, Dự án được triển khai 02 vụ trong năm (Đông Xuân 2023-2024, Hè Thu năm 2024), sử dụng cơ chế trao giải thưởng dựa trên kết quả, khuyến khích và thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp đang sản xuất, kinh doanh trong chuỗi giá trị lúa gạo, đẩy mạnh mở rộng ứng dụng trên quy mô lớn các công nghệ sản xuất lúa tiên bộ nhằm mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính và bảo vệ môi trường, mang lại giá trị kinh tế cao cho người trồng lúa.

b) *Hỗ trợ HTXNN chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp:*

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của HTXNN, cũng như khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu của HTXNN, tỉnh đã và đang khuyến khích HTXNN mạnh dạn chuyển đổi thực hiện các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong hoạt động sản xuất như: trồng dưa lưới, trồng rau màu trong nhà màng, nhà lưới; đầu tư hệ thống tưới phun tự động kết hợp phun thuốc; hệ thống tuần hoàn nước trong chăn nuôi; canh tác theo tiêu chuẩn; đặc biệt ứng dụng chuyển đổi số trong nông nghiệp,...; qua đó có 36 HTXNN có ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp và 20 HTXNN có ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản trị, sản xuất.

- Về hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, trao quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận An Giang: đã hướng dẫn đăng ký 01 nhãn hiệu tập thể cho HTX Tân Lập (Tịnh Biên);

và trao quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận An Giang cho Hợp tác xã Trái cây GAP Chợ Mới, với sản phẩm Xoài Ba màu; và cấp 5.000 tem nhãn hiệu chứng nhận cho Hợp tác xã, từ đó, góp phần nâng cao uy tín, khả năng cạnh tranh sản phẩm trên thị trường.

- Về hỗ trợ chứng nhận sản phẩm OCOP từ 03 sao: đến nay, có 08 HTXNN được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên.

c) Hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, liên kết chuỗi giá trị:

- Về xúc tiến thương mại, hỗ trợ giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của HTXNN:

+ Tổ chức, tham dự Hội nghị, Hội thảo: đã tổ chức 05 Hội thảo có 365 lượt người tham dự nhằm hỗ trợ giới thiệu và liên kết tiêu thụ sản phẩm nông sản đặc trưng của HTXNN, THT đến các doanh nghiệp. Đồng thời, kết nối HTXNN, THT tham dự Hội nghị giới thiệu tiềm năng, gặp gỡ nhà đầu tư, quảng bá đặc trưng, sản phẩm An Giang năm 2024 diễn ra tại Thành phố Hồ Chí Minh nhằm giới thiệu, quảng bá đến các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước về tiềm năng, lợi thế cạnh tranh, cơ hội đầu tư mới của tỉnh An Giang.

+ Tổ chức tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm:

(1) Tổ chức 04 cuộc với 44 người tham dự chuyên học tập, trao đổi kinh nghiệm thực tiễn tiêu thụ sản phẩm và kết nối doanh nghiệp thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, theo tiêu chuẩn chất lượng công nghệ cao trên lúa, cây ăn trái, rau màu tại các tỉnh, thành phố.

(2) Đã tổ chức 08 đoàn công tác, trong đó có 15 HTXNN và 32 người là thành viên HTXNN tham quan học tập kinh nghiệm các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất.

+ Tổ chức, tham dự Diễn đàn, Hội chợ trưng bày sản phẩm:

(1) Tổ chức 03 đợt Hội chợ, 01 Khu trưng bày xúc tiến thương mại cho khu vực kinh tế tập thể về quảng bá, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tại An Giang; 01 Hội chợ nông nghiệp Quốc tế Việt Nam năm 2024 tại Cần Thơ.

(2) Tổ chức 06 phiên kết nối cung cầu công nghệ, tư vấn kết nối cung cầu thiết bị cho 04 HTXNN tham gia.

(3) Phối hợp triển khai Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP vùng đồng bằng sông Cửu Long năm 2024 tại tỉnh Kiên Giang.

- Về liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp:

+ Hỗ trợ cấp mã số vùng trồng: đã cấp 466 mã số, diện tích 15.538,96 ha. Trong đó: lúa có 131 mã số với diện tích 7.921,78 ha; cây ăn trái có 334 mã số với diện tích 7.593,18 ha; rau màu (Cây ớt) có 01 mã số, với diện tích 24 ha.

+ Hoạt động liên kết sản xuất, tiêu thụ giữa HTXNN/THT với doanh nghiệp trong năm 2024: đã hỗ trợ các HTXNN/THT và nông dân, các doanh nghiệp đã triển

khai ký hợp đồng liên kết lúa và nếp, rau màu, cây ăn trái với tổng diện tích là 55.494,6 ha; trong đó: lúa và nếp 52.504 ha, rau màu 1.289ha, cây ăn trái 1.701,6 ha.

5. Các mô hình HTXNN điển hình áp dụng các biện pháp thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Thời gian vừa qua, tỉnh An Giang đã hỗ trợ các HTXNN, THT xây dựng và triển khai thực hiện nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn chất lượng, mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp, mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm,...qua tổng kết, đánh giá cho thấy các mô hình đều đạt hiệu quả kinh tế cao và có khả năng nhân rộng trên địa bàn tỉnh. Cụ thể một số mô hình:

- Mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP (canh tác lúa bền vững), ứng dụng cơ giới hóa và thực hiện liên kết tiêu thụ với doanh nghiệp: đã hỗ trợ 11 mô hình (gồm 03 mô hình ứng dụng thiết bị gieo sạ cụm để gieo sạ, 08 mô hình ứng dụng máy bay phun xịt để gieo sạ), quy mô thực hiện 50 ha/mô hình. Các chủ thể tham gia mô hình được tập huấn sản xuất lúa theo tiêu chuẩn bền vững SRP và ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ; sau tổng kết mô hình, nông dân tham gia mô hình có lợi nhuận đạt từ 19.710.000 đồng/ha đến 44.219.000 đồng/ha.

- Mô hình sản xuất lúa cacbon thấp (1 Phải 6 Giảm): đã hỗ trợ triển khai 20 mô hình với tổng diện tích thực hiện là 100 ha, thực hiện chuyển giao kỹ thuật ứng dụng tổng hợp tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất lúa thương phẩm cho nông dân tham gia mô hình, giúp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) hiệu quả, kết hợp với việc áp dụng đồng bộ các giải pháp giảm lượng giống gieo sạ, áp dụng cơ giới hóa, bón phân cân đối,... góp phần giảm công lao động, giảm ô nhiễm môi trường, hướng đến sản xuất bền vững. Qua tổng kết mô hình, năng suất lúa dao động đạt trung bình từ 6,0 - 7,0 tấn/ha (sản lượng lúa của mô hình trình diễn cao hơn đối chứng trung bình 300 kg/ha). Lợi nhuận mô hình đạt trung bình 39.284.203 đồng/ha cao hơn đối chứng trung bình 6.075.723 đồng/ha.

- Mô hình “Vùng sản xuất lúa giống xác nhận tập trung, ứng dụng cơ giới hóa (thiết bị sạ cụm) và công nghệ sau thu hoạch gắn với liên kết tiêu thụ”: đã xây dựng 4 mô hình, hỗ trợ cung cấp kiến thức cho nông dân tham gia mô hình về sản xuất lúa giống cấp xác nhận; sau tổng kết, lợi nhuận đạt từ 37.569.176 đồng/ha đến 42.993.000 đồng/ha.

- Mô hình sản xuất sản xuất lúa hàng hóa thương phẩm theo quy trình 1 phải 5 giảm kết hợp công nghệ sinh thái: đã triển khai xây dựng 04 mô hình tại 04 huyện An Phú, Châu Phú, Phú Tân, Chợ Mới, hỗ trợ nông dân tham gia mô hình tập huấn về sản xuất lúa theo quy trình ứng dụng chế phẩm vi sinh xử lý rơm rạ trên nền kỹ thuật 1P5G (1 Phải 5 Giảm) kết hợp với công nghệ sinh thái ruộng lúa bờ hoa, về giảm giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và gắn với liên kết tiêu thụ; theo đó, hiệu quả kinh tế của mô hình cao hơn so với đối chứng.

6. Hỗ trợ hoàn thiện kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm đáp ứng yêu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu cho các hợp tác xã nông nghiệp.

Thực hiện Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh An Giang đã lựa chọn 04 HTXNN triển khai thực hiện: HTXNN Chợ Vàm, HTXNN Tây Phú (Thoại Sơn), HTXNN Vĩnh Bình (Châu Thành), HTX sản xuất và tiêu thụ đường thốt nốt Nhon Hưng (Tịnh Biên) và UBND tỉnh ban hành Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 phê duyệt kế hoạch hoàn thiện mô hình hợp tác xã kiểu mới của tỉnh An Giang tham gia Đề án.

Theo đó, tổng vốn đầu tư hỗ trợ cho 04 HTXNN là 8.323 triệu đồng; bao gồm: vốn đầu tư tỉnh là 7.997 triệu đồng từ nguồn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và vốn đối ứng của HTXNN là 326 triệu đồng.

7. Tình hình phát triển đội ngũ tư vấn, lực lượng khuyến nông cộng đồng tại địa phương

Thực hiện Quyết định số 1094/QĐ-BNN-KN ngày 25/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ khuyến nông cộng đồng; tỉnh An Giang đã chỉ đạo thành lập được 129 tổ khuyến nông cộng đồng được thành lập tại 11 huyện, thị, thành phố với tổng số 1.601 thành viên, nhằm giúp công tác chỉ đạo điều hành sản xuất nông nghiệp bám sát với mục tiêu chỉ đạo phát triển kinh tế nông nghiệp tại địa phương.

Trong thời gian vừa qua, bên cạnh nhiệm vụ chuyên môn, hoạt động của Tổ khuyến nông cộng đồng đã bám sát vào các nhiệm vụ của Đề án được cấp trên giao, đó là: trực tiếp tham gia tư vấn, hỗ trợ thành lập HTX, hỗ trợ củng cố nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX trên địa bàn; hỗ trợ HTX, tổ hợp tác thực hiện liên kết chuỗi giá trị với doanh nghiệp và thực hiện chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ cho HTX, tổ hợp tác. Sau hơn 2 năm thực hiện, Tổ khuyến nông cộng đồng đã phát huy tốt vai trò cầu nối giữa Nhà nước với HTXNN, hỗ trợ tích cực cho HTXNN ở địa phương, nhất là đối với các hoạt động chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng, giúp tăng năng suất và chất lượng sản phẩm nông nghiệp, cụ thể:

- Tổ chức các hội thảo Khuyến nông tại các xã, về: chăm sóc lúa và quản lý dịch hại, đánh giá các mô hình khuyến nông về trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản.

- Tổ chức các lớp tập huấn cho nông dân và thành viên của HTX tham dự, với chủ đề: Quản lý dịch hại tổng hợp IPM; sử dụng phần mềm Rice Hero trên thiết bị di động để đo lường phát thải khí nhà kính trong sản xuất lúa; lớp học kinh doanh cho nông dân (FBS); lớp học sản xuất lúa theo mô hình SRP và ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc Dự án GIC của Trung tâm Khuyến nông tỉnh; ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức các cuộc tọa đàm và Hội nghị tuyên truyền về “Nhiệm vụ Tổ khuyến nông cộng đồng và chia sẻ kinh nghiệm thực hiện các hoạt động”.
- Phối hợp với cơ quan chuyên môn, nông nghiệp tại địa phương để hỗ trợ, hướng dẫn các HTXNN, THT liên kết tiêu thụ với doanh nghiệp.
- Phối hợp phát hành các bản tin nông vụ, bản tin thời tiết (10 ngày/bản tin) đến các xã.

III. Về đề xuất, kiến nghị:

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án Nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long, tại An Giang giai đoạn 2023-2024, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn một số nội dung như sau:

- Xây dựng tài liệu tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu, các biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu trong sản xuất, kinh doanh, chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp để giúp tỉnh thông tin, tuyên truyền đến người dân trên địa bàn tỉnh.
- Tổ chức diễn đàn về kinh tế tập thể với chủ đề “*Giải pháp hỗ trợ HTXNN thích ứng với biến đổi khí hậu trong sản xuất nông nghiệp*”; chia sẻ, giới thiệu nhiều mô hình HTXNN áp dụng biện pháp thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu, các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh gắn với chuyển đổi số, đang triển khai hiệu quả ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, để các tỉnh học tập, nghiên cứu áp dụng vào tình hình cụ thể của địa phương.
- Tổ chức học tập kinh nghiệm mô hình HTXNN gắn với phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, chuyển đổi số trong nông nghiệp ở các địa phương để HTXNN, cán bộ, công chức viên chức tham quan, học tập và nhân rộng.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Đề án nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long, tại tỉnh An Giang giai đoạn 2023-2024, UBND tỉnh An Giang kính gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở: NNPTNT, KHĐT, KHCN, TTTT, TNMT;
- Liên minh HTX tỉnh, Hội Nông dân tỉnh;
- UBND huyện, thị xã và thành phố;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, P. KTN;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Công Thức